



## DANH MỤC PHÉP THỬ ĐƯỢC CÔNG NHẬN

### LIST OF ACCREDITED TESTS

(Kèm theo quyết định số/ Attachment with decision: /QĐ-VPCNCLQG  
ngày tháng 04 năm 2026 của giám đốc Văn phòng Công nhận chất lượng quốc gia/  
of BoA Director)

Tên phòng thí nghiệm: **Phòng thí nghiệm CETD**

Laboratory: **Laboratory of CECO Center for Technology Development**

Tổ chức/Cơ quan chủ quản: **Trung tâm Phát triển Công nghệ CECO**

Organization: **CECO Center for Technology Development**

Số hiệu/ Code: **VILAS 975**

Chuẩn mực công nhận  
Accreditation criteria **ISO/IEC 17025:2017**

Lĩnh vực **Hóa**

Field **Chemical**

Người quản lý **Văn Thị Tâm**

Laboratory manager **Van Thi Tam**

Hiệu lực công nhận/  
Period of Validation: Kể từ ngày /04/2026 đến ngày /04/2031

Địa chỉ / Address: **21A, phố Cát Linh, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội**  
**21A, Cat Linh Street, O Cho Dua Ward, Hanoi**

Địa điểm / Location: **Đường Phương Canh, Phường Xuân Phương, thành phố Hà Nội**  
**Phuong Canh Street, Xuan Phuong Ward, Hanoi**

Điện thoại/ Tel: **02437630953/0856545509**

E-mail: **cetd.ceco@gmail.com; thongminh18899@gmail.com**

Website

**DANH MỤC PHÉP THỬ ĐƯỢC CÔNG NHẬN**

*LIST OF ACCREDITED TESTS*

**VILAS 975**

**Lĩnh vực thử nghiệm: Hóa**

*Field of Testing: Chemical*

<b>TT</b>	<b>Tên sản phẩm, vật liệu được thử</b> <i>Materials or product tested</i>	<b>Tên phép thử cụ thể/</b> <i>The name of specific tests</i>	<b>Giới hạn định lượng (nếu có)/ Phạm vi đo</b> <i>Limit of quantitation (if any)/range of measurement</i>	<b>Phương pháp thử</b> <i>Test method</i>
1.	<b>Nước thải, nước mặt, nước ngầm, nước sạch</b> <i>Wastewater, surface water, underground water, domestic water</i>	Xác định pH <i>Determination of pH</i>	2 ~ 12	TCVN 6492:2011
2.		Xác định hàm lượng Sắt Phương pháp trắc phổ dùng thuốc thử 1.10 –Phenantrolin <i>Determination of Iron content Spectrometric method using 1.10-phenantrolin</i>	0,06 mg/L	TCVN 6177:1996
3.		Xác định hàm lượng Clorua Phương pháp chuẩn độ bạc nitrat với chỉ thị cromat (phương pháp Mo) <i>Determination of Chloride content Silver nitrate titration with chromate indicator (Mohr's method)</i>	6 mg/L	TCVN 6194:1996
4.		Xác định tổng chất rắn lơ lửng sấy ở nhiệt độ 103 <sup>0</sup> C ~ 105 <sup>0</sup> C <i>Determination of total suspended solids dried at 103<sup>0</sup>C ~ 105<sup>0</sup>C</i>	6 mg/L	SMEWW 2540D: 2023
5.		Xác định nhu cầu oxy hóa học (COD) Phương pháp chuẩn độ <i>Determination of chemical oxygen demand (COD) Titrimetric Method</i>	50 mg/L	SMEWW 5220C: 2023
6.		Xác định hàm lượng Crom VI Phương pháp so màu <i>Determination of Chromium hexavalent (Colorimetric). Colorimetric method</i>	0,03 mg/L	SMEWW 3500-Cr.B:2023
7.		Xác định tổng Canxi và Magiê Phương pháp chuẩn độ EDTA <i>Determination of the sum of Calcium and Magnesium EDTA titrimetric method</i>	6 mg/L	TCVN 6224:1996

**DANH MỤC PHÉP THỬ ĐƯỢC CÔNG NHẬN***LIST OF ACCREDITED TESTS***VILAS 975**

<b>TT</b>	<b>Tên sản phẩm, vật liệu được thử</b> <i>Materials or product tested</i>	<b>Tên phép thử cụ thể/</b> <i>The name of specific tests</i>	<b>Giới hạn định lượng (nếu có)/ Phạm vi đo</b> <i>Limit of quantitation (if any)/range of measurement</i>	<b>Phương pháp thử</b> <i>Test method</i>
8.	<b>Nước mặt, nước ngầm, nước sạch</b> <i>Surface water, underground water, domestic water</i>	Xác định hàm lượng Nitrit Phương pháp trắc phổ hấp thụ phân tử <i>Determination of Nitrite content Molecular absorption spectrometric method</i>	0,03 mg/L	TCVN 6178:1996
9.	<b>Nước sạch</b> <i>Domestic water</i>	Xác định độ đục <i>Determination of turbidity</i>	1 NTU	TCVN 12402-1: 2020

**Ghi chú/Note:**

- TCVN: Tiêu chuẩn Việt Nam/ *VietNamese Standard*
- SMEWW: Tiêu chuẩn phương pháp thử nghiệm cho nước và nước thải của Mỹ/ *Standard Methods for the examination of Water and Wastewater*
- Trường hợp Trung tâm Phát triển Công nghệ CECO cung cấp dịch vụ thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hoá thì Trung tâm Phát triển Công nghệ CECO phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này/ *If It is mandatory for the CECO Center for Technology Development that provides product quality testing services must register their activities and be granted a certificate of registration according to the law before providing the service.*